|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH HÀ NAM**TỔ CÔNG TÁC ĐỀ ÁN SỐ 06**Số: /BC-TCT | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Hà Nam, ngày tháng năm 2023* |

DỰ THẢO

**BÁO CÁO**

**Kết quả triển khai Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư,**

**định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030”6 tháng đầu năm 2023,**

**nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2023**

*(Từ 30/01/2023 đến 30/7/2023)*

 Thực hiện chương trình của Tổ công tác triển khai Đề án 06 Chính phủ, xác định năm 2023 là năm hành động, tạo lập và khai thác dữ liệu để tạo ra giá trị mới, trọng tâm là số hóa, xây dựng, kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các bộ, ngành, địa phương; tăng cường bảo vệ dữ liệu cá nhân; khai thác và sử dụng dữ liệu để phục vụ tốt hơn cho người dân, doanh nghiệp, Tổ công tác Đề án 06 tỉnh báo cáo tình hình, kết quả thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của Đề án 06 trong 6 tháng đầu năm 2023 (từ 30/01/2023 đến 30/7/2023) và nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2023 như sau:

 **I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI**

 **1. Công tác chỉ đạo, triển khai của Ủy ban nhân dân tỉnh và Tổ công tác ĐA06 tỉnh**

Uỷ ban nhân dân tỉnh và Tổ công tác Đề án số 06 tỉnh tiếp tục chỉ đạo, thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06 năm 2023, cụ thể như: (1) Tổ chức Hội nghị sơ kết 1 năm Đề án 06, triển khai Chỉ thị số 05/CT-TTg và triển khai các nhiệm vụ trọng tâm của Đề án 06 năm 2023 trên địa bàn tỉnh. Đồng thời ra mắt Trang thông tin điện tử Đề án 06/CP tỉnh Hà Nam; (2) Ban hành Kế hoạch số 337/KH-Ủy ban nhân dân ngày 23/02/2023 về triển khai thực hiện nhiệm vụ Đề án 06 năm 2023; (3) Ban hành trên 40 văn bản[[1]](#footnote-1) chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ Đề án 06; (4) Định kỳ tuần, tháng, quý báo cáo kết quả thực hiện và đánh giá kết quả và những tồn tại, hạn chế của từng đơn vị để chỉ đạo các sở, ngành và địa phương thực hiện nhiệm vụ Đề án 06; (5) Đặc biệt đã chủ động đề xuất Tổ Công tác triển khai Đề án 06 Chính phủ thống nhất ký kết, ban hành Kế hoạch phối hợp số 63/KHPH-TCTTKĐA06/CP-TCTĐA06HN về việc “Triển khai thực hiện các mô hình Đề án 06 tại tỉnh Hà Nam

2. Công tác chỉ đạo triển khai của các sở, ngành, địa phương

 2.1. Văn phòng Uỷ ban nhân dân tỉnh

 - Chủ động tham mưu Uỷ ban nhân dân tỉnh, Tổ Công tác ĐA06 tỉnh triển khai, ban hành các văn bản chỉ đạo về thực hiện các nhiệm vụ của về Đề án 06. Phối hợp Công an tỉnh tham mưu tổ chức các Hội nghị liên quan đến Đề án 06, đồng thời đôn đốc các sở, ngành, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án.

- Tham mưu chỉ đạo Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và bộ phận một cửa các cấp tổ chức thực hiện nghiêm túc các quy định về tiếp công dân, tiếp nhận hồ sơ, giải quyết thủ tục hành chính, triển khai các nội dung về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các Sở, ngành thực hiện nghiêm túc Nghị định 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định có liên quan đề xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú; hướng dẫn các phương thức khai thác thông tin công dân thay thế khi giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công, Công điện số 90/CĐ-TTg ngày 28/2/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh thực hiện quy định liên quan đến bỏ sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy; quán triệt tới 100% cán bộ tiếp nhận thủ tục hành chính khai thác 20 trường thông tin, không yêu cầu công dân xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú.

 2.2. Công an tỉnh

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh, Tổ Công tác ĐA06 tỉnh ban hành trên 20 văn bản[[2]](#footnote-2) chỉ đạo các sở, ngành, địa phương triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của ĐA06; tham mưu việc chỉ đạo Ủy ban nhân dân các cấp tổ chức Sơ kết 1 năm triển khai thực hiện Đề án số 06.

 - Chủ động tham mưu, tổng hợp tình hình, báo cáo kết quả định kỳ tuần, tháng; báo cáo đột xuất của Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP; kịp thời báo cáo những khó khăn vướng mắc trong quá trình triển khai, thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh phục vụ công tác chỉ đạo, triển khai.

 - Ban hành Nghị quyết số 16- NQ/ĐUCA ngày 31/10/2022 về tăng cường lãnh đạo, đẩy mạnh thực hiện Đề án 06.

 - Ban hành trên 100 văn bản[[3]](#footnote-3) chỉ đạo Công an cơ sở triển khai thực hiện các nhiệm vụ Đề án 06 về các nội dung như: Cấp thẻ CCCD cho 100% công dân đủ điều kiện, kích hoạt tài khoản định danh điện tử cho trên 80% công dân 14 tuổi trở lên; Triển khai thí điểm 2 nhóm dịch vụ công liên thông; nhập thông tin người lao động, lịch sử cư trú học sinh và thông tin thành viên của các tổ chức Hội vào hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; làm sạch dữ liệu Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm thất nghiệp và đối tượng được hưởng chính sách an sinh xã hội…

 *2.3. Sở Thông tin và Truyền thông*

 - Chủ trì, tham mưu Uỷ ban nhân dân tỉnh, Ban chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh chỉ đạo, triển khai thực hiện nhiệm vụ của Ban chỉ đạo Chuyển đổi số năm 2023. Đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị triển khai, thực hiện hiệu quả các dịch vụ công trực tuyến. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành trên 30 văn bản[[4]](#footnote-4) chỉ đạo thực hiện quy định về ứng dụng công nghệ thông tin, triển khai các nhiệm vụ Đề án số 06/CP.

 *2.4. Sở Tư pháp*

 Ban hành Kế hoạch số 16/KH-STP ngày 15/3/2023 để triển khai thực hiện các nhiệm vụ Đề án 06 trong năm 2023; Tổ chức rà soát, nghiên cứu, tham gia ý kiến và đề xuất các giải pháp xử lý văn bản quy phạm pháp luật phục vụ triển khai Đề án 06. Thực hiện số hóa hồ sơ hộ tịch. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị triển khai thí điểm 02 dịch vụ công liên thông “Đăng ký khai sinh - Đăng ký thường trú - Cấp thẻ Bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi” và “Đăng ký khai tử - Xóa đăng ký thường trú - Trợ cấp mai táng phí”. Triển khai thí điểm cấp bản điện tử giấy khai sinh, trích lục khai tử phục vụ thực hiện liên thông thủ tục hành chính. Tiếp nhận hồ sơ, Cấp lý lịch Tư pháp trên cổng DVC, đẩy mạnh triển khai phương thức đăng ký cấp phiếu Lý lịch tư pháp trực tuyến mức độ 4.

 *2.5. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội*

 - Ban hành Kế hoạch số 29/KH-SLĐTBXH ngày 30/3/2023 về việc triển khai, thực hiện các nhiệm vụ Đề án 06 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội năm 2023; ban hành 03 Công văn[[5]](#footnote-5) đôn đốc đẩy nhanh tiến độ cấp tài khoản phục vụ chi trả không dung tiền mặt đến các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội và rà soát dữ liệu đối sánh theo Đề án 06.

 - Tổ chức Hội nghị sơ kết 1 năm thực hiện Đề án 06; 03 Hội nghị triển khai, đánh giá việc cấp tài khoản an sinh xã hội đối với đối tượng người có công với cách mạng, thân nhân người có công với cách mạng, đối tượng bảo trợ xã hội, hộ nghèo trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

 *2.6. Sở Y tế*

 Ban hành các Văn bản hướng dẫn các đơn vị tiếp tục triển khai triển khai nhiệm vụ Đề án 06: Văn bản số 272/SYT-NVYD ngày 07/3/2023 về việc tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ Đề án 06 trong ngành Y tế; Văn bản 398/SYT-NVYD ngày 29/3/2023 của Sở Y tế về việc tăng cường triển khai thực hiện KCB BHYT băng CCCD gắn chíp; Văn bản số 285/SYT-NVYD ngày 103/2023 của Sở Y tế về việc đôn đốc triển khai thực hiện liên thông giấy chứng sinh, giấy chứng tử, giấy KSK lái xe phục vụ Đề án 06; Văn bản số 849/SYT-NVYD ngày 20/6/2023 của Sở Y tế về viện đôn đốc cập nhật và liên thông dữ liệu Giấy chứng sinh, Giấy chứng tử lên Cổng giám định Bảo hiểm Y tế.

 *2.7. Sở Giáo dục và Đào tạo*

 - Triển khai thực hiện hướng dẫn các cơ sở giáo dục, đào tạo tổ chức thi tốt nghiệp THPT quốc gia năm 2023, hướng dẫn thí sinh Đăng kí trực tuyến để xét tuyển vào các trường đại học.

 - Chỉ đạo đẩy mạnh thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt đối với việc thu học phí và các khoản thu dịch vụ giáo dục đối với các cơ sở giáo dục.

 *2.8 Các sở, ngành, đơn vị:* *Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Giao thông Vận tải, Bảo hiểm Xã hội tỉnh, Công ty Điện lực Hà Nam*

 Phối hợp với Sở Thông tin và truyền thông thực hiện tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính trên dịch vụ công trực tuyến, thực hiện hiệu quả các dịch vụ công thiết yếu và các nhiệm vụ của Đề án 06 theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị.

 *2.9. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố*

 06/06 Uỷ ban nhân dân cấp huyện đã Tổ chức Hội nghị sơ kết 1 năm thực hiện Đề án 06; Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án 06 năm 2023; chỉ đạo đăng ký thực hiện các mô hình điểm và đây mạnh hoạt động của Tổ công tác Đề án số 06 tại địa phương để chỉ đạo đồng bộ, quyết liệt các nhiệm vụ từ tỉnh đến cơ sở. Đặc biệt, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp đã phát huy tính tiên phong, gương mẫu trong thực hiện Đề án 06, từ đó đã chỉ đạo quyết liệt và đưa cả hệ thống chính trị, các Tổ chức Hội, đoàn thể, Đoàn thanh niên, hội phụ nữ, cán bộ, công chức, giáo viên…trên địa bàn thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06 như: làm tốt công tác tuyên truyền về nội dung, ý nghĩa mang lại cho người dân và doanh nghiệp từ Đề án 06, vận động nhân dân thực hiện các nội dung phục vụ triển khai Đề án 06: cấp CCCD gắn chip, kích hoạt tài khoản định danh điện tử, cung cấp danh sách và thực hiện nhập dữ liệu Hội viên người cao tuổi, cựu chiến binh, hội nông dân… vào hệ thống cơ sở DLQG về dân cư.

 **II. KẾT QUẢ CÁC MẶT CÔNG TÁC VÀ TIỆN ÍCH ĐẠT ĐƯỢC**  **1. Nhóm tiện ích giải quyết thủ TTHC, cung cấp DVC trực tuyến**

 *1.1. Về cung cấp DVC trực tuyến*

 - Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh cung cấp tổng số 1.744 bộ thủ tục hành chính. Trong đó: 976 dịch vụ trực tuyến toàn trình; 693 dịch vụ công trực tuyến một phần và 75 dịch vụ công khác. Tổng số hồ sơ được tiếp nhận (tính từ 01/01/2023 đến 31/7/2023) là: 112.814 bộ; đã giải quyết 111.909 bộ (đạt 99,7%).

 - Triển khai xây dựng Kho dữ liệu thủ tục hành chính để kết nối với Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Hà Nam phục vụ cho việc lưu trữ, tái sử dụng kết quả số hóa. Đôn đốc các Sở, ngành triển khai, thực hiện về dịch vụ công trực tuyến.

 - Thực hiện rà soát, chỉnh sửa các nền tảng, trang bị, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin đáp ứng các nhóm chức năng theo yêu cầu để triển khai Đề án số 06/CP như: Tích hợp Kho dữ liệu của tổ chức, cá nhân, các nhóm dịch vụ công thiết yếu; phê duyệt hồ sơ cấp độ an toàn thông tin; giải pháp, trang thiết bị để bảo đảm an toàn, an ninh mạng.

 - Đối với việc thực hiện Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 6/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 61/2018/NĐ-CP, ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính: Hoàn thành triển khai Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính trên cơ sở hợp nhất Cổng dịch vụ công và Hệ thống một cửa điện tử; Hoàn thành xây dựng chức năng Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính; Cấp chứng thư số cho 100% cán bộ, công chức, viên chức của các cơ quan chuyên môn thuộc các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã trực tiếp liên quan đến số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

 - Về số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo số liệu thống kê Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia bao gồm hồ sơ trực tuyến: tỷ lệ số hóa hồ sơ kết quả giải quyết thủ tục hành chính đạt 94,03%

 *1.2. Về dịch vụ công thiết yếu của Đề án số 06*

 1.2.1. Kết quả triển khai 11 dịch vụ công thuộc chức năng ngành Công an

 (1) Xác nhận số Chứng minh nhân dân khi đã được cấp thẻ CCCD: Có 99 hồ sơ, trong đó 100% hồ sơ được tiếp nhận và trả lời đúng hạn.

 (2) Cấp lại, đổi thẻ CCCD: Có 1.978/1.978 hồ sơ được tiếp nhận và gải quyết đạt 100%.

 (3) Đăng ký thường trú: Có 31.905/31.918 hồ sơ được tiếp nhận qua dịch vụ công (đạt 99,9%), trong đó 30.359 hồ sơ được giải quyết đúng hạn; 757 hồ sơ không được tiếp nhận do chưa bảo đảm đủ thủ tục.

 (4) Đăng ký tạm trú: Có 2.703/2.704 hồ sơ được tiếp nhận qua dịch vụ công (đạt 99,9%), trong đó 2.566 hồ sơ được giải quyết đúng hạn; còn 38 hồ sơ không được tiếp nhận.

 (5) Khai báo tạm vắng: 01/01 hồ sơ được tiếp nhận qua dịch vụ công và được giải quyết đúng hạn (đạt 100%).

 (6) Thông báo lưu trú: Có 13.747/13.747 hồ sơ được tiếp nhận qua dịch vụ công và được giải quyết đúng hạn 100%.

 (7) Thủ tục đăng ký mẫu con dấu mới, đăng ký lại mẫu con dấu và cấp Giấy chứng nhận đã đăng ký mẫu dấu: Có 178/178 hồ sơ, đạt 100% được giải quyết đúng hạn.

 (8) Thủ tục cấp, cấp lại, sửa đổi, bổ sung hộ chiếu phổ thông: Có 6.796/6.948 hồ sơ tiếp nhận qua dịch vụ công và được giải quyết đúng hạn (đạt tỷ lệ 97,8%); 152 trường hợp tiếp nhận trực tiếp theo quy định.

 (9) Thủ tục làm con dấu thu nhỏ, dấu nổi, dấu xi và cấp Giấy chứng nhận đã đăng ký mẫu con dấu: Không phát sinh hồ sơ.

 (10) Thủ tục thu tiền nộp phạt xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ qua thiết bị ghi hình (phạt nguội): 0 (địa phương chưa được trang bị máy móc, phương tiện thực hiện)

 (11) Thủ tục đăng ký, cấp biển số mô tô, xe gắn máy: Có 2.637/2.671 hồ sơ tiếp nhận qua dịch vụ công trực truyến và được giải quyết đúng hạn (đạt 98,7%).

 1.2.2. Kết quả triển khai 14 DVC thuộc chức năng quản lý của các Bộ, ngành

 - Số DVC đã hoàn thành ở mức độ 4 là 11/14 DVC còn DVC Đăng ký khai sinh, Đăng ký khai tử, Đăng ký kết hôn đang thực hiện ở mức độ 3.

 (1) Cấp điện mới từ lưới điện hạ áp (220/380V) (Thí điểm cơ chế kết nối, chia sẻ dữ liệu trong dịch vụ cung cấp điện): Có 4.900/4.900 hồ sơ và được giải quyết đúng hạn, đạt 100%.

 (2) Thay đổi chủ thể hợp đồng mua bán điện (Thí điểm cơ chế kết nối, chia sẻ dữ liệu trong dịch vụ cung cấp điện): Có 776/776 hồ sơ và được giải quyết đúng hạn, đạt 100%.

 (3) Cấp đổi, cấp lại Giấy phép lái xe: Có 1.014/3.770 hồ sơ (đạt 37%); 1.014/1.014 đã được giải quyết đúng hạn.

 (4) Cấp phiếu lý lịch tư pháp: Có 810/5.004 hồ sơ cấp trực tuyến (đạt 13,2%) và 810/810 hồ sơ được giải quyết đúng hạn, đạt 100%.

 (5) Đăng ký khai sinh: 7.659/7.659 hồ sơ (đạt 100%) đã được giải quyết.

 (6) Đăng ký khai tử: 2.901/2.901 hồ sơ (đạt 100%) đã được giải quyết.

 (7) Đăng ký kết hôn: 2.000/2.000 hồ sơ (đạt 100%)đã được giải quyết.

 (8) Giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp trên cổng dịch vụ công quốc gia: 45/2.112 hồ sơ (2,1%) và đã được giải quyết.

 (9) Đăng ký dự thi tốt nghiệp Trung học phổ thông quốc gia và xét tuyển Đại học, cao đẳng: 9.346/9.657 hồ sơ (đạt 96,8%) và đã giải quyết.

 (10) Nhóm thủ tục dịch vụ công liên thông Đăng ký khai sinh - Đăng ký thường trú - Cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 06 tuổi: Tiếp nhận 7.309 hồ sơ và đã giải quyết (trong đó số trường hợp sử dụng bản điện tử Giấy khai sinh là 2.049 trường hợp).

 (11) Nhóm thủ tục dịch vụ công liên thông Đăng ký khai tử - Xóa đăng ký thường trú - Trợ cấp mai táng, hỗ trợ chi phí mai táng: tiếp nhận 2.147 hồ sơ và đã giải quyết (trong đó, số trường hợp dùng bản điện tử Trích lục khai tử là 592 trường hợp).

 (12) Đăng ký thuế lần đầu, đăng ký thay đổi thông tin đăng ký thuế đối với người nộp thuế là hộ gia đình, cá nhân: 4.254/5.510 (đạt 72,21%).

 (13) Đăng ký biến động về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp giấy chứng nhận: 03 trường hợp (đạt 100%).

 (14) Tích hợp giảm trừ mức đóng trong gia hạn bảo hiểm y tế theo hộ gia đình: chưa phát sinh hồ sơ

 1.2.3. Đối với 28 DVC theo Quyết định 422/QĐ-TTg ngày 4/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ có 02 thủ tục đã triển khai trên địa bàn tỉnh gồm:

 - Xác nhận thông tin về cư trú (Thuộc thẩm quyền giải quyết của Công an tỉnh)

 - Liên thông nhóm thủ tục Đăng ký thành lập hộ kinh doanh và Đăng ký thuế (Thuộc thẩm quyền giải quyết của Cục Thuế tỉnh).

 **2. Về phát triển kinh tế, xã hội**

 *2.1. Sở Y tế:*

 Sử dụng thẻ CCCD gắn chip điện tử thay thế thẻ Bảo hiểm y tế đã triển khai và duy trì thực hiện tại 118/118 cơ sở khám chữa bệnh, đạt 100%. Trong 6 tháng đầu năm 2023 đã có 456.808 lượt người dùng CCCD đăng ký khám, chữa bệnh thay thế thẻ Bảo hiểm y tế.

 *2.2. Công an tỉnh:*

 - Triển khai thí điểm lắp đặt 03 máy quét QR trên thẻ CCCD gắn chíp hoặc ứng dụng VNeID kiểm soát ra/vào tại Khu du lịch Tam Chúc và tại cổng Công an tỉnh phục vụ việc bảo đảm an ninh trật tự, đồng thời tuyên truyền sâu rộng để nhân dân hiểu về tính năng tác dụng của thẻ CCCD và ứng dụng VNeID góp phần để phục vụ thực hiện hiệu quả công tác quản lý Nhà nước về ANTT và phòng ngừa các loại tội phạm. Kết quả: đã có trên 50.000 lượt công dân Checkin qua thiết bị này.

 - Triển khai phần mềm thông báo lưu trú (ASM): đã triển khai phần mềm quản lý lưu trú cho các cơ sở kinh doanh lưu trú và các bệnh viện trên địa bàn tỉnh từ tháng 5/2023, có trên 90 % cơ sở lưu trú triển khai, thực hiện với 5.022 lượt khách lưu trú sử dụng quét mã QR trên ứng dụng VNEID, thiết bị đọc chip trên thẻ CCCD. Giúp các Cơ sở kinh doanh lưu trú quản lý hoạt động kinh và gửi thông báo lưu trú đến cơ quan Công an nhanh chóng, kịp thời, giúp lực lượng Cảnh sát khu vực kịp thời nắm bắt khi có các đối tượng thuộc diện truy nã, truy tìm trên địa bàn, góp phần trong công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm,

 *2.3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:*

 Đã phối hợp Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an xác thực 83.913 dữ liệu về an sinh xã hội trên hệ thống CSDLQG về dân cư. Chủ trì, phối hợp với các chi nhánh Ngân hàng nhà nước cấp 22.094 tài khoản an sinh xã hội cho các đối tượng người có công, đối tượng bảo trợ xã hội, hộ nghèo chuẩn bị cho việc chi trả không dùng tiền mặt.

 **3. Về phát triển công dân số**

 - Ngày 27/4/2023, Hà Nam tổ chức Hội nghị công bố là tỉnh đầu tiên trên cả nước hoàn thành chỉ tiêu cấp CCCD. Đến nay đã cấp tổng số 754.277/754.277 thẻ CCCD gắn chíp công dân đủ điều kiện.

 - Đã kích hoạt 625.385 tài khoản định danh điện tử (đạt 83% tổng số công dân từ đủ14 tuổi trở lên).

 - Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Công an tỉnh tổ chức rà soát, cấp CCCD gắn chíp và kích hoạt tài khoản định danh điện tử cho 100% học sinh, giáo viên, cán bộ, nhân viên trên toàn tỉnh; khai thác ưu tiên phục vụ học sinh trong kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông quốc gia và kỳ thi xét tuyển vào lớp 10, Trung học phổ thông.

 - Uỷ ban nhân dân thành phố Phủ Lý chỉ đạo, doanh nghiệp triển khai, thực hiện cấp triển khai App Công dân số.

 **4. Về hoàn thiện hệ sinh thái, phục vụ kết nối, chia sẻ, khai thác bổ sung**

**làm giàu dữ liệu dân cư.**

 - Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Hà Nam đã được kết nối, khai thác chính thức và đầy đủ 20 trường thông tin được chia sẻ từ cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

 - Hoàn thành kết nối, đồng bộ100% dữ liệu với cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức; đã đồng bộ.

 - Việc số hóa dữ liệu hộ tịch trên địa bàn tỉnh Hà Nam phục vụ đối sánh với cơ sở DLQG về DC, áp số định danh cá nhân và làm sạch dữ liệu. Đến thời điểm hiện tại, tổng dữ liệu hộ tịch lịch sử cần phải thực hiện số hóa là 606.413 trường hợp. Trong đó:

 + Loại 1: Đã số hóa toàn bộ 100% dữ liệu hộ tịch; đồng bộ dữ liệu vào hệ thống thông tin đăng ký và quản lý hộ tịch của Bộ Tư pháp: 426.422 trường hợp (được 70.3%).

 + Loại 2: Đang triển khai số hóa dữ liệu hộ tịch, đã nhập và scan dữ liệu trên phần mềm hộ tịch: 179.991 trường hợp (được 29.7%).

 - Trung tâm giám sát điều hành thông minh tỉnh: đã triển khai trung tâm chỉ đạo, điều hành IOC tỉnh và tích hợp, kết nối các hệ thống thông tin hiện có của các Sở, ngành về Trung tâm điều hành thông minh, cụ thể các phần mềm ứng dụng tích hợp online: Cổng Dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh, Quản lý văn bản và điều hành, Y tế, Trung tâm Điều hành thông minh Phủ Lý (đã tích hợp 10 Camera). Các chỉ số cơ bản về kinh tế - xã hội được các ngành cung cấp số liệu và cập nhật vào hệ thống định kỳ. Đã xây dựng Trung tâm Điều hành đô thị thông minh của tỉnh và thành phố Phủ Lý để thu thập, phân tích, chuẩn hóa dữ liệu phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của tỉnh và thành phố.

 - Công an tỉnh chỉ đạo Công an cấp xã nhập trên 200.000 thông tin Hội viên thuộc các hội: Hội Cựu chiến binh, Hội Chữ thập đỏ, Hội Nông dân, Hội Người cao tuổi, Người Lao động, Người có công lên hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

 **5.Về phục vụ điều hành**

 - Phân tích số liệu giúp Sở nội vụ phục vụ Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã với gần 1 triệu công dân tại 109 đơn vị cấp xã.

 - Cung cấp số liệu công dân đến tuổi làm nghĩa vụ quân sự, số các cháu đến tuổi đi học tại các địa phương thuộc tỉnh.

 **6. Kết quả triển khai mô hình điểm**

 Ngày 07/7/2023, Tổ Công tác Đề án 06 tỉnh và Tổ Công tác triển khai Đề án 06 Chính phủ ban hành Kế hoạch phối hợp số 63/KHPH-TCTTKĐA06/CP-TCTĐA06HN về việc triển khai thực hiện các mô hình Đề án 06 tại tỉnh Hà Nam. Tổ công tác Đề án 06 tỉnh đã có Văn bản số 67/CV-TCT ngày 01/8/2023 chỉ đạo các Sở, ngành tập trung triển khai thực hiện ngày 24/43 mô hình trong tháng 8/2023. Một số mô hình đã được các đơn vị, địa phương đã và đang triển khai thực hiện, cụ thể là:

 (1) Sở Thông tin và Truyền thông:

 - Mô hình triển khai nền tảng đào tạo, giáo dục trực tuyến đại chúng mở (MOOC): Đã hoàn thành việc tổ chức 04 lớp, mỗi lớp hoàn thành 2 khóa đào tạo online cho 2.366 cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn.

 - Mô hình triển khai 53 dịch vụ công thiết yếu: Hiện nay, các sở, ngành, đơn vị, địa phương đang thực hiện 25 DVC thiết yếu của Đề án 06 và 28 DVC theo Quyết định số 422/QĐ-TTg trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. Tuy nhiên, kết quả tiếp nhận qua DVC trực tuyến so với tổng số nhận hồ sơ vẫn còn hạn chế. Cần có các giải pháp thúc đẩy để việc thực hiện 53 DVC thiết yếu đạt hiệu quả cao, góp phần mang lại những lợi ích thiết thực cho người dân và doanh nghiệp từ Đề án 06

 (2) Công an tỉnh:

 - Mô hình Triển khai nền tảng quản lý lưu trú (phần mềm ASM): Đã cấp tài khoản triển khai phần mềm quản lý lưu trú cho 90 % cơ sở kinh doanh lưu trú và các cơ sở giáo dục có học sinh lưu trú. Tiếp tục triển khai cấp tài khoản cho các bệnh viện, cơ sở khám chữa bệnh và cơ sở giáo dục có học sinh, sinh viên lưu trú trên địa bàn tỉnh.

 - Mô hình kiểm soát ra/vào tại Khu du lịch, cơ quan, doanh nghiệp; Lắp 03 máy đọc QR trên thẻ CCCD và ứng dụng VneID tại chùa Tam Chúc và Cổng Công an tỉnh. Đã có trên 50.000 lượt check in qua các thiết bị này.

 - Mô hình triển khai tố giác tội phạm qua ứng dụng VneID: Duy trì thường xuyên việc hướng dẫn công dân tố giác tội phạm và khai báo tin báo về ANTT qua ứng dụng VNeID (đạt 12% tổng số tin báo). Hà Nam là 1 trong 5 tỉnh có tỷ lệ tin báo qua VNeID cao nhất trong toàn quốc.

 (3) Sở y tế:

 Mô hình khám chữa bệnh sử dụng thẻ CCCD và VneID: 118/118 cơ sở khám chữa bệnh bằng bảo hiểm y tế sử dụng máy quét QR cod trên thẻ CCCD, ứng dụng VNeID thay BHYT làm thủ tục khám, chữa bệnh (đạt tỷ lệ 100%). 456.808 lượt người dùng CCCD đăng ký khám, chữa bệnh, trong đó có 342.180 lượt người tra cứu thành công, đạt 74,9% so với số lượt người dùng CCCD đăng ký khám, chữa bệnh.

 (4) Ủy ban nhân dân thị xã Duy Tiên: Triển khai thông báo lưu trú trên phần mềm ASM là 954 lượt và triển khai Mô hình Sử dụng thẻ CCCD gắn chip, ứng dụng định danh điện tử VNeID trong đăng ký khám chữa bệnh, khai báo lưu trú và thanh toán không dùng tiền mặt tại cơ sở y tế 1112 lượt.

 (5) Ủy ban nhân dân huyện Thanh Liêm: Sử dụng thẻ CCCD gắn chip, ứng dụng định danh điện tử VNeID trong đăng ký khám chữa bệnh, khai báo lưu trú và thanh toán không dùng tiền mặt tại cơ sở y tế; Tổng số đã tiếp nhận 1225 lượt. Mô hình 100% đăng ký cư trú trên cổng dịch vụ công: đã thực hiện 250 hồ sơ.

 (6) Ủy ban nhân dân huyện Bình Lục: Sử dụng thẻ CCCD gắn chip, ứng dụng định danh điện tử VNeID trong đăng ký khám chữa bệnh, khai báo lưu trú và thanh toán không dùng tiền mặt tại cơ sở y tế. Tổng số đã tiếp nhận 1.495 lượt.

 (7) Ủy ban nhân dân huyện Kim Bảng: Mô hình thông báo lưu trú qua phần mềm ASM tại các cơ sở kinh doanh lưu trú 12 trường hợp. Sử dụng thẻ CCCD gắn chip trong khám chữa bệnh: 3.441 lượt; thanh toán không dùng tiền mặt tại cơ sở kinh doanh, cơ sở giáo dục: 85 lượt.

 (8) Ủy ban nhân dân huyện Lý Nhân: Sử dụng thẻ CCCD gắn chip, ứng dụng định danh điện tử VNeID trong đăng ký khám chữa bệnh: 2277 lượt; thanh toán không dùng tiền mặt trong cơ sở giáo dục.

 (9) Ủy ban nhân dân TP Phủ Lý: đã chỉ đạo 12 đơn vị phường, xã triển khai các mô hình trong thực hiện nhiệm vụ Đề án 06 như: tuyên truyền, vận động, hướng dẫn kích hoạt, sử dụng tài khoản định danh điện tử; Vận động các cơ sở kinh doanh dịch vụ lưu trú trên ứng dụng VNeID; Tuyên truyền thanh toán trực tuyến không sử dụng tiền mặt tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ, nhà hàng trên địa bàn...kết quả có hàng nghìn lượt công dân đã tham gia.

 **7. Công tác tuyên truyền**

 - Các cơ quan báo chí, Cổng Thông tin điện tử tỉnh, Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao cấp huyện thực hiện tốt các hoạt động thông tin, tuyên truyền phổ biến về các chủ trương, chính sách, chiến lược về thực hiện chuyển đổi số của Đảng và Nhà nước nhằm nâng cao nhận thức của toàn xã hội trên địa bàn tỉnh trong việc thực hiện chuyển đổi số để xây dựng chính quyền số, kinh tế số và xã hội số, Đề án số 06/CP và lợi ích của việc sử dụng các dịch vụ công trực tuyến, vai trò, tầm quan trọng, nội dung các nhóm tiện ích mang lại của Đề án số 06/CP, các thông tin liên quan về 25 dịch vụ công thiết yếu. Thường xuyên phối hợp với các Báo điện tử, trang thông tin điện tử như antv.gov.vn; cand.com.vn; laodong.vn; dantri.com; congan.hanam.gov.vn...viết bài, đưa tin về kết quả triển khai thực hiện Đề án 06 với nhiều cách làm hay, sáng tạo, ghi nhận nhiều thành tích nổi bật.

 - Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nam đã phát sóng trên 100 tin, bài, phóng sự tuyên truyền về nội dung chuyển đổi số trên 02 kênh truyền hình và phát thanh, duy trì đều đặn chuyên mục “Cải cách hành chính” mỗi tháng 01 số; xây dựng Banner “Hà Nam Chuyển đổi số” trên Trang thông tin điện tử tổng hợp, đăng tải, chia sẻ các chương trình, chuyên mục có nội dung về xây dựng chính quyền số lên trang Fanpage, kênh Youtube của Đài để công tác tuyên truyền về chuyển đổi số đạt hiệu quả cao. Mục “Chuyển đổi số” trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh thường xuyên thông tin về nội dung chương trình chuyển đổi số quốc gia và chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Hà Nam, cung cấp thông tin hữu ích phục vụ người dân và doanh nghiệp.

 - Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp Công an tỉnh, Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải, Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố cùng Công ty cổ phần marketing Mặt trời vàng (GoldSun) xây dựng thiết kế nội dung tuyên truyền cho Đề án 06/CP. Ngoài ra, Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch chủ trì, các sở, ngành, địa phương phối hợp với Công ty TNHH công nghệ quảng cáo Thế giới Woldtech nghiên cứu, xây dựng các pano tuyên truyền, quảng cáo về Đề án 06 đến các xã, phường, thị trấn.

 - Công an tỉnh: Phối hợp truyền hình CAND thực hiện phóng sự tuyên truyền những thành tích, kết quả đạt được của lực lượng Công an Hà Nam trong triển khai, thực hiện Đề án 06. Phát hành ấn phẩm “Hành trình vì nhân dân” ghi nhận những nỗ lực, cống hiến, những đóng góp thầm lặng của cán bộ chiến sỹ Công an tỉnh trong quá trình triển khai thực hiện Đề án 06 cùng với những tình cảm, ghi nhận biểu dương của Đảng, Chính quyền và nhân dân khắp mọi miền Tổ quốc dành cho Công an Hà Nam. Thành lập nhiều Tổ tuyên truyền lưu động do cán bộ Công an tỉnh làm nòng cốt; đẩy mạnh việc tổ chức tuyên truyền, vận động và hướng dẫn nhân dân thực hiện Đề án 06 với nhiều hình thức phong phú, sáng tạo. Đoàn thanh niên - Hội phụ nữ Công an tỉnh phát động Chiến dịch 75 ngày đêm thi đua cao điểm tuyên truyền Đề án 06, đã hướng dẫn đăng ký, kích hoạt được hàng nghìn tài khoản định danh điện tử.

 **III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ**

 **1. Ưu điểm**

 Dưới sự chỉ đạo quyết liệt, kịp thời của Lãnh đạo tỉnh cùng với sự chung tay, nỗ lực của các sở, ngành, địa phương và sự chủ động theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn của Công an tỉnh, các sở, ngành liên quan, công tác triển khai thực hiện các nhiệm vụ Đề án 06 trong 6 tháng đầu năm 2023 đã có một số kết quả nổi bật như: đã tổ chức 04 lớp đào tạo online cho 2.366 cán bộ, công chức, viên chức trên nền tảng đào tạo, giáo dục trực tuyến đại chúng mở (MOOC); đã hoàn thành việc cấp CCCD cho 100% công dân đủ điều kiện sớm nhất toàn quốc; Tham mưu ban hành Kế hoạch số phối hợp số 63 ngày 07/7/2023 về triển khai thực hiện 43 mô hình của Đề án 06/CP; triển khai thực hiện thí điểm 2 dịch vụ công liên thông thông “Đăng ký khai sinh - Đăng ký thường trú - Cấp thẻ Bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi” và “Đăng ký khai tử - Xóa đăng ký thường trú - Trợ cấp mai táng phí”đạt hiệu quả cao…

 **2. Tồn tại, hạn chế**

 Bên cạnh một số kết quả đạt được vẫn còn một số tồn tại, hạn chế, cụ thể như: - Chế độ thông tin báo cáo của một số sở, ngành, đơn vị, địa phương có thời điểm còn chậm, chất lượng báo cáo chưa đáp ứng yêu cầu, số liệu đưa vào báo cáo chưa đầy đủ để phục vụ đánh giá tình hình thực tế cũng như tỉ lệ đạt được tại thời điểm báo cáo (Sở Tài Nguyên và Môi trường, Sở Y tế, Cục Thuế tỉnh...)

 - Kết quả thực hiện dịch vụ công thiết yếu còn hạn chế, việc số hóa hồ sơ, tái sử dụng hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại bộ phận một cửa các cấp còn thấp; việc triển khai các mô hình còn chậm và lúng túng.

 - Tỉ lệ công dân sử dụng thẻ CCCD gắn chíp và ứng dụng VneID thay thế thẻ BHYT của sở Y tế có chuyển biến, tuy nhiên vẫn còn thấp, kết quả chưa cao, chưa tương xứng với kết quả xác thực dữ liệu BHYT được kết nối, chia sẻ với CSDLQG về DC.

 - Một số nhiệm vụ chưa hoàn thành, chậm tiến độ như:

 - Việc số hóa dữ liệu Hộ tịch của sở Tư pháp chậm tiến độ, chưa hoàn thành theo Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh và Kế hoạch của Tổ Công tác ĐA06 tỉnh.

 - Việc chi trả chế độ cho các đối tượng ASXH bằng hình thức không dùng tiền mặt của sở Lao động - Thương binh và Xã hội chưa được thực hiện chi trả qua tài khoản.

 - Việc thanh toán viện phí không dùng tiền mặt tại các bệnh viện chưa được triển khai, thực hiện (mới thực hiện việc tạm ứng viện phí tại một số cơ sở Khám chữa bệnh, chưa thực hiện giải pháp thanh toán viện phí)

 **3. Nguyên nhân**

 Nguyên nhân dẫn đến những tồn tại hạn chế bao gồm cả nguyên nhân khách quan và chủ quan. Tuy nhiên, tập trung vào những nguyên nhân chủ yếu sau:

 - Một số nhiệm vụ của Đề án do Bộ, ngành triển khai chậm, chưa có hướng dẫn nên các sở, ngành triển khai thực hiện còn lúng túng.

 - Lãnh đạo một số sở, ngành, đơn vị còn thiếu quyết liệt trong chỉ đạo hoặc chưa thực sự quan tâm, coi trọng việc giải quyết, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong triển khai, thực hiện.

 - Việc phối hợp giữa các sở, ngành, đơn vị, địa phương còn thiếu chủ động, chưa chặt chữ, kịp thời; cán bộ thực hiện Đề án 06 còn kiêm nhiệm, một số cán bộ năng lực, trình độ còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu ngày cành cao của tình hình mới.

 **IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM**

 Bám sát chỉ đạo của Tổ công tác triển khai Đề án 06 Chính phủ, Triển khai, hướng dẫn của Bộ Công an và Kế hoạch 337/KH-Ủy ban nhân dân ngày 23/02/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam, Tổ Công tác Đề án 06 tỉnh đề ra một số nhiệm vụ cụ thể như sau:

 **1. Nhiệm vụ chung của các sở, ngành, đơn vị, địa phương**

 - Tổ chức thực hiện 08 nhóm vấn đề, 03 nhiệm vụ cụ thể theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về tháo gỡ những điểm nghẽn trong thực hiện Đề án 06.

 - Tập trung thực hiện chuyển đổi quy trình, thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công từ phương thức thủ công truyền thống sang môi trường điện tử một cách thực chất, hiệu quả, chuẩn hóa, tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ, xây dựng các biểu mẫu điện tử, đẩy nhanh tiến độ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính để làm kho dữ liệu, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp không phải cung cấp lại các thông tin đã có (hoàn thành trong tháng 9 năm 2023)

 - Thực hiện nghiêm túc tiếp nhận, xử lý hồ sơ trực tuyến, không để tình trạng giải quyết hồ sơ chậm, muộn; rà soát, chuẩn hóa, điện tử hóa mẫu đơn, tờ khai theo hướng cắt giảm tối thiểu 20% thông tin phải khai báo trên cơ sở tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa, hoàn thành trong tháng 6 năm 2023; đẩy nhanh việc thực hiện chữ ký số trên thiết bị di động; nghiên cứu, tổ chức triển khai thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính. Tiếp tục triển khai thực hiện 2 Dịch vụ công liên thông về Đăng ký khai sinh - Đăng ký thường trú - Cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 06 tuổi; Đăng ký khai tử - Xóa đăng ký thường trú - Trợ cấp mai táng, hỗ trợ chi phí mai táng. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc địa phương trong việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC liên thông, nhất là các hồ sơ quá hạn.

 - Tập trung nguồn lực đẩy nhanh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và số hóa thống nhất trên nền tảng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để tạo lập dữ liệu vè tiết kiệm thời gian, kinh phái đầu tư (tập trung vào dữ liệu Tư pháp, Lao động-Thương binh và Xã hội, các Hội, ban, ngành).

 - Triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch phối hợp số 63 giữa Tổ Công tác ĐA06 tỉnh với Tổ Công tác ĐA06/CP về thực hiện 43 mô hình, giải pháp ứng dụng những tiện ích được phát triển trân nền tảng Cơ sở dự liệu quốc gia về dân cư, Căn cước công dân và định danh điện tử. Trước mắt là triển khai thực hiện hiệu quả 24 mô hình (triển khai ngay trong tháng 8 năm 2023).

 **2. Văn phòng Uỷ ban nhân dân tỉnh:**

 - Kịp thời tham mưu Uỷ ban nhân dân tỉnh, Tổ Công tác Đề án 06 tỉnh kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo và kiểm tra, giám sát kết quả triển khai thực hiện của các đơn vị.

 - Phối hợp Công an tỉnh, Sở Thông tin và truyền thông đôn đốc các sở, ngành tổ chức thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 63 Kế hoạch phối hợp giữa Tổ Công tác ĐA06 tỉnh với Tổ Công tác ĐA06/CP.

 **3. Công an tỉnh**

 - Tiếp tục phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu và cơ quan thường trực Tổ công tác ĐA06 tỉnh. Chỉ đạo Công an các đơn vị, địa phương vận hành, cập nhật thông tin công dân vào hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đảm bảo dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống”.

 - Tiếp tục chỉ đạo Công an các cấp tổ chức thu nhận hồ sơ cấp đổi, cấp lại thẻ CCCD, cấp CCCD cho số công dân đủ 14 tuối, số công dân đi nước ngoài nay trở về địa phương, số đối tượng chấp hành xong án phạt tù chưa làm thẻ CCCD. Phấn đấu năm 2023 cấp tài khoản định danh điện tử cho toàn bộ công dân đủ điều kiện.

 - Chủ động tham mưu Tổ Công tác, kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc các sở, ngành, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện, nhiệm vụ và các mô hình của Đề án 06.

 - Chủ trì trong triển khai thực hiện ngay 06 mô hình (mô hình số 9,10, 11,12,16, 29 theo Phụ lục ban hành kèm Công văn số 67/CV-TCT ngày 01/8/2023 của Tổ công tác ĐA06 tỉnh). Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tiếp tục triển khai thực hiện các mô hình theo Kế hoạch phối hợp số 63.

 **4. Sở Tư pháp:**

 - Chỉ đạo, phối hợp Ủy ban nhân dân cấp huyện khẩn trương hoàn thành việc số hóa hồ sơ hộ tịch và các nhiệm vụ theo chỉ đạo của Bộ Tư pháp.

 - Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn các cơ quan rà soát, xác định những văn bản quy phạm pháp luật cần điều chỉnh ngay; kịp thời đề xuất Chương trình, Kế hoạch sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật nêu trên, bảo đảm việc chuyển đổi từ phương thức làm việc truyền thống sang môi trường điện tử.

 - Khẩn trương chỉ đạo quyết liệt các Phòng Tư pháp (nhất là Phòng Tư pháp huyện Bình Lục) giải quyết xong việc số hóa hồ sơ Hộ tịch để phục vụ việc đối sánh dữ liệu, áp số định danh cá nhân.

 - Triển khai thực hiện 01 Mô hình (Mô hình 8 theo Phụ lục ban hành kèm Công văn số 67/CV-TCT ngày 01/8/2023 của Tổ công tác ĐA06 tỉnh): Hướng dẫn Phòng công chứng, Văn phòng công chứng và doanh nghiệp triển khai lắp đặt và sử dụng thiết bị đọc QR

 **5. Sở Thông tin và Truyền thông**

 - Tập trung chuyển đổi quy trình, thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công từ phương thức truyền thống sang môi trường điện tử phải thực chất, hiệu quả; chuẩn hóa, tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ, xây dựng các biểu mẫu điện tử, phần mềm chuyên dùng, đẩy nhanh tiến độ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính để làm giàu kho dữ liệu, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp không phải cung cấp lại các thông tin đã có.

 - Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở, ban, ban, ngành, đơn vị liên quan rà soát, đánh giá, kiểm tra tình hình triển khai 53 dịch vụ công thiết yếu tại Đề án 06 và Quyết định số 422/QĐ-TTgngày 4/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ; phối hợp với các Sở, ngành đánh giá toàn bộ các dịch vụ công trực tuyến đã được cung cấp trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan mình và đã tích hợp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

 - Đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Hà Nam.

 - Tiếp tục xây dựng, vận hành Trung tâm giám sát, điều hành thông minh tỉnh; triển khai, thực hiện cấp App công dân số.

 -Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai Kho dữ liệu dùng chung và Cổng dữ liệu mở tỉnh Hà Nam.

 - Thường xuyên giám sát, bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ cho các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh.

 - Chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông nâng cao chất lượng dịch vụ Internet; xây dựng lộ trình nâng tốc độ đường truyền Internet cố định và băng rộng phục vụ người dân và doanh nghiệp tiếp cận tốt các dịch vụ công.

 - Tiếp tục đẩy mạnh, đa dạng công tác tuyên truyền về triển khai thực hiện Đề án số 06/CP.

 - Tập trung triển khai ngay 13 mô hình (mô hình 1, 23, 24, 25, 26, 27, 28, 35, 37, 38, 39, 40, 43 theo Phụ lục ban hành kèm Công văn số 67/CV-TCT ngày 01/8/2023 của Tổ công tác ĐA06 tỉnh).

 **6. Sở Y tế**

 - Ban hành văn bản hướng dẫn, chỉ đạo các cơ sở y tế thực hiện chuẩn hóa và kết nối dữ liệu theo Quyết định số 3074/QĐ-BYT về Bảo hiểm xã hội Việt Nam để thực hiện liên thông với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, phục vụ triển khai Sổ sức khỏe điện tử trong tháng 7/2023.

 - Chủ trì, phối hợp với BHXH tỉnh nhân rộng, triển khai công nghệ xác thực sinh trắc học trên thẻ CCCD gắn chip tại các cơ sở khám chữa bệnh, tạo tiện ích, rút ngắn thời gian cho cán bộ y tế trong quá trình làm thủ tục và giúp người dân khám chữa bệnh được nhanh chóng; Có văn bản quy định, hướng dẫn việc thực hiện xác thực sinh trắc học trong khám chữa bệnh BHYT.

 - Tiếp tục triển khai, đẩy mạnh hiệu quả 01 mô hình (Mô hình 6 theo Phụ lục ban hành kèm Công văn số 67/CV-TCT ngày 01/8/2023 của Tổ công tác ĐA06 tỉnh): Khám chữa bệnh sử dụng thẻ CCCD và VNeID thay thế thẻ Bảo hiểm y tế.

 **7. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội**

 - Đẩy nhanh tiến độ cập nhật, hoàn thiện Cơ sở dữ liệu an sinh xã hội, kết nối, xác thực với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ công tác quản lý nhà nước theo quy định của pháp luật. Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, Bảo hiểm Xã hội Việt Nam và các cơ quan có liên quan nắm bắt tình hình người lao động bị mất việc làm, người đang có nhu cầu tìm kiếm việc làm; trợ giúp khi cần thiết cho người lao động hưởng các lợi ích chính đáng theo quy định nhanh chóng, kịp thời

 - Tổ chức thực hiện 01 mô hình (Mô hình số 20 theo Phụ lục ban hành kèm Công văn số 67/CV-TCT ngày 01/8/2023 của Tổ công tác ĐA06 tỉnh): Triển khai cho vay tín chấp công dân, hộ nghèo, người có công.

 **8. Sở Giáo dục và đào tạo**

 Triển khai ngay 02 mô hình (Mô hình 21: Xác thực thi online tập trung qua nền tảng công nghệ xác thực thẻ CCCD gắn chip điện tử. Mô hình 31: Triển khai hệ thống quản lý trường học, xác thực thông tin giáo viên và học sinh; Cho phép giáo viên đăng nhập bằng tài khoản VneID (SSO); Quản lý điểm, lịch học…thông tin giáo viên và học sinh; Cho phép giáo viên đăng nhập bằng tài khoản VneID (SSO); Quản lý điểm, lịch học.

 **9. Sở Tài chính**

 Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan liên quan ưu tiên bố trí nguồn kinh phí chi thường xuyên cho việc thuê dịch vụ Công nghệ thông tin phục vụ triển khai Đề án 06 và chuyển đổi số.

 **10. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

 Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan liên quan ưu tiên bố trí vốn đầu tư công cho các dự án Công nghệ thông tin phục vụ triển khai Đề án 06 và chuyển đổi số.

 **11. Ngân hàng Nhà nước tỉnh**

 Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Y tế, Bảo hiểm Xã hội tỉnh và các cơ quan có liên quan nghiên cứu, tích hợp thông tin tài khoản khách hàng qua thẻ CCCD gắn chip, ứng dụng VNeID để phục vụ chi trả lương hưu, trợ cấp an sinh xã hội, thất nghiệp, thiên tai, bệnh dịch… thanh

toán không dùng tiền mặt.

 **12. Sở Nội vụ**

 Hoàn thiện cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

 **13. Bảo hiểm xã hội tỉnh**

 Đẩy mạnh việc xác thực thông tin sinh trắc học trên CCCD gắn chip trong tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC tại bộ phận “một cửa”; tiếp tục đẩy mạnh việc chi trả lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội hàng tháng qua tài khoản cho các đối tượng được hưởng. Phối hợp với Sở Y tế nghiên cứu, nhân rộng, triển khai công nghệ xác thực sinh trắc học trên thẻ CCCD gắn chip tại các cơ sở khám chữa bệnh.

 **V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

 Để tiếp tục đẩy mạnh thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, mô hình Đề án 06/CP trong 6 tháng cuối năm 2023, Tổ Công tác Đề án 06 tỉnh Hà Nam đề xuất một số nội dung sau:

 **1.** Đề xuất các Bộ, ngành tập trung giải quyết các “Điểm nghẽn” về Đề án 06/CP, nhất là các điểm nghẽn có liên quan đến việc chỉ đạo, triển khai của các Bộ, ngành tới các sở, ngành, đơn vị tại địa phương.

 **2.** Đề nghị Tổ công tác triển khai Đề án 06 Chính phủ, Bộ Công an (trực tiếp là Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội) tiếp tục quan tâm, hỗ trợ, phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam trong triển khai các nhiệm vụ trọng tâm của Đề án 06 và thực hiện hiệu quả Kế hoạch phối hợp số 63./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:****-* Văn phòng Chính phủ (để b/c);- Cục C06 - Bộ Công an (để b/c);- Các thành viên Tổ công tác Đề án 06 tỉnh;- UBND các huyện, thị xã, thành phố;- VPUB: LĐVP(2), VXNV;- Lưu: VT, VXNV.. | **KT. TỔ TRƯỞNG** **TỔ PHÓ TỔ CÔNG TÁC** **PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH****Nguyễn Đức Vượng** |

1. Công văn số 01/CV-TCT ngày 06/1/2023 về việc tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch số 86/KH-TCT của Tổ Công tác Đề án 06, Công văn số 104/Ủy ban nhân dân-VXNV ngày 16/01/2022 về việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06 trong năm 2023; Công văn 657/Ủy ban nhân dân-VXNV ngày 06/4/2023 về việc thực hiện quy trình liên thông điện tử đối với 02 nhóm thủ tục hành chính thiết yếu tại Đề án 06; Công văn 1062, 1063/Ủy ban nhân dân-VXNV ngày 01/6/2023 về việc đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quảng cáo Đề án 06; Công văn số 55/CV-TCT ngày 02/6/2023 về việc đề nghị Tổ công tác triển khai Đề án 06 Chính phủ hỗ trợ triển khai các nhiệm vụ trọng tâm của Đề án 06; Công văn số 1060/Ủy ban nhân dân-VXNV ngày 01/6/2023 v/v tháo gỡ các “điểm nghẽn” triển khai Đề án 06; Văn bản số 66/TCT về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ của Đề án 06 trong năm 2023 với 63 câu hỏi gửi sở, ngành, địa phương... [↑](#footnote-ref-1)
2. Kế hoạch số 337/KH-Ủy ban nhân dân ngày 23/02/2023 về triển khai thực hiện nhiệm vụ Đề án 06 năm 2023;Công văn 657/Ủy ban nhân dân-VXNV ngày 06/4/2023 về việc thực hiện quy trình liên thông điện tử đối với 02 nhóm thủ tục hành chính thiết yếu tại Đề án 06; Công văn số 30/CV-TCT ngày 07/4/2023 về việc thực hiện nhiệm vụ tháng 4/2023 và thực hiện các mô hình điểm của Đề án số 06 triển khai Quyết định số 95/QĐ-VPCP ban hành Kế hoạch năm 2023 của Văn phòng Chính phủ về triển khai Đề án số 06; Công văn triển khai thực hiện Thông báo số 2018/TB-TCTTKĐA ngày 31/3/2023 của Tổ Công tác triển khai Đề án 06 về Kết luận của đồng chí Bộ trưởng Bộ Công an, Tổ trưởng Tổ Công tác tại cuộc họp giao ban Tổ Công tác tháng 3/2023; Công văn 1436/TCT ngày 25/5/2023 về việc đẩy mạnh hiện cài đặt VNeID và chỉ tiêu kích hoạt tài khoản định danh điện tử. [↑](#footnote-ref-2)
3. Kế hoạch số 850/KH-CAT về Kế hoạch triển khai nhiệm vụ Đề án 06 năm 2023 trong CAND; Công văn số 1157/CAT-PC06 ngày 29/04/2023 về việc cung cấp nhu cầu kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu phục vụ chỉ đạo điều hành cấp tỉnh; Công văn 1181/CAT-PC06 ngày 05/05/2023 về việc làm sạch thông tin công dân tham gia BHXH, BHXH, BHTN và đối tượng AXHX; Báo cáo số 210/CAT-PV01-PC06 ngày 27/04/2023 về việc hoàn thành thu nhận hồ sơ cấp CCCD gắn chíp cho 100% công dân đủ điều kiện trên địa bàn tỉnh Hà Nam, tiếp tục làm sạch dữ liệu dân cư đảm bảo “đúng, đủ, sạch, sống”; Công văn số 1170/CAT-PC06 ngày 02/05/2023 về việc tiếp tục triển khai thục hiện các nội dung việc thu thập, cập nhật, chỉnh sửa thông tin công dân đẩm bảo “đúng, đủ, sạch, sống” tiếp tục cập nhật lịch sử thường trú cho học sinh chuẩn bị thi Đại học, thi THPT, THCS.; Công văn 1340/CAT-PC06 ngày 18/5/2023 v/v thực hiện quy trình, sơ đồ làm sach DLDC bảo đảm luôn đúng, đủ, sạch, sống; CV 1530/CAT-PC06 chấn chỉnh cập nhật biến động dân cư... [↑](#footnote-ref-3)
4. Công văn số 139/STTTT-BCVTCNTT ngày 10/02/2023 V/v đăng ký cán bộ, công chức, viên chức tham gia đào tạo về chuyển đổi số theo kế hoạch triển khai Đề án 06/CP; Công văn số 176/STTTT-BCVTCNTT ngày 17/02/2023 V/v cung cấp số liệu tình hình, kết quả đầu tư công nghệ thông tin phục vụ triển khai thực hiện Đề án 06; Công văn số 202/STTTT-BCVTCNTT ngày 23/02/2023 V/v cung cấp mã nguồn API để đánh giá an toàn thông tin trước khi kết nối chính thức Cổng Dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh với phần mềm Dịch vụ công liên thông; Công văn số 230/STTTT-BCVTCNTT ngày 01/3/2023 V/v cung cấp thông tin kết quả triển khai Văn bản số 1552/BTTTT-THH ngày 26/4/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông về hướng dẫn kỹ thuật triển khai Đề án 06 (phiên bản 1.0); Công văn số 244/STTTT-BCVTCNTT ngày 06/3/2023 V/v báo cáo tình hình, kết quả đầu tư công nghệ thông tin phục vụ triển khai thực hiện Đề án 06 tỉnh Hà Nam; Công văn số 367/STTTT-TTBCXB ngày 27/03/2023 V/v tăng cường tuyên truyền về Đề án 06; Công văn số 470/STTTT-BCVTCNTT ngày 14/04/2023 V/v đề xuất bổ sung kinh phí triển khai thực hiện Đề án số 06/CP năm 2023... [↑](#footnote-ref-4)
5. Công văn số 538/SLĐTBXH-NCC ngày 23/3/2023; số 842/SLĐTBXH-NCC ngày 20/4/2023; số 932/SLĐTBXH-NCC ngày 05/5/2023 về việc đẩy nhanh tiến độ cấp tài khoản an sinh xã hội và rà soát dữ liệu đối sánh theo Đề án 06. [↑](#footnote-ref-5)